

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KTT

-----o0o-----

Số: 29/2022 /CV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT

- Mã chứng khoán: KTT

- Địa chỉ: số 161 Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 038.861.1968

- Website: <http://kttgroup.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 29 tháng 07 năm 2022, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT công bố báo cáo tình hình quản trị công ty và báo cáo cổ đông lớn cho kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/07/2022 tại đường dẫn: <http://kttgroup.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận

- Như trên

- Lưu VT

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



NGUYỄN ĐỨC HIẾU

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KTT**
- Địa chỉ trụ sở chính: số 161 Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 038.861.1968 Email: info@ktt.com.vn
- Website: <http://kttgroup.vn/>
- Vốn điều lệ: 29.550.000.000 VND
- Mã chứng khoán: **KTT**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Do cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT tổ chức lần thứ nhất ngày 25/06/2022 diễn ra không thành công. Ngày 25/07/2022, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 lần thứ hai.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|---------------------|-----------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Nguyễn Đức Hiếu | Chủ tịch HĐQT | 16/05/2020 | |
| 2 | Bà Đặng Thùy Dương | Thành viên HĐQT | 16/05/2020 | |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Nhân | Thành viên HĐQT | 16/05/2020 | |

2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|---------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
|-----|-----------------|---------|--------------------------|-------------------|-------------------------|

| | | | | | |
|---|---------------------|-----------------|-------|------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Đức Hiếu | Chủ tịch HĐQT | 06/06 | 100% | |
| 2 | Bà Đặng Thùy Dương | Thành viên HĐQT | 06/06 | 100% | |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Nhân | Thành viên HĐQT | 06/06 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong sáu tháng đầu năm 2022, HĐQT đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Tổng Giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty:

- Tổ chức họp giao ban toàn Công ty hàng tháng với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện;

- Hàng tháng đưa ra kế hoạch hoạt động chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề tồn tại trong quá trình SXKD và Định hướng kế hoạch đầu tư các dự án của Công ty;

- Thường xuyên nhắc nhở đơn đốc BTGD thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 38/2022/NQ-HĐQT | 07/03/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc họp ĐHCĐ thường niên năm 2022. | 100% |
| 2 | 175/2022/NQ-HĐQT | 07/04/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022. | 100% |
| 3 | 179/2022/NQ-HĐQT | 07/04/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng. | 100% |
| 4 | 218/2022/KTT/NQ-HĐQT | 09/05/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại CTCP phát triển thương mại Tổng hợp và đầu tư Hải Phòng. | 100% |
| 5 | 228/2022/NQ-HĐQT | 13/05/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc Thay đổi thời gian tổ chức | 100% |

| | | | | |
|---|------------------|------------|---|------|
| | | | họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. | |
| 6 | 273/2022/NQ-HĐQT | 27/06/2022 | Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022. | 100% |

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày không còn là thành viên BKS | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|----------------|----------------------------------|--------------------------------|---------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thùy Dung | Trưởng BKS | | 16/05/2020 | |
| 2 | Ông Phạm Văn Hải | Thành viên BKS | | 17/04/2021 | |
| 4 | Bà Lê Thị Thu Hà | Thành viên BKS | | 17/04/2021 | |

2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|---------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thùy Dung | 1/1 | 100% | 100% | |
| 2 | Ông Phạm Văn Hải | 1/1 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Lê Thị Thu Hà | 1/1 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong sáu tháng đầu năm 2022, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ công ty.

Về phía Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Về quan hệ với cổ đông: Trong sáu tháng đầu năm 2022, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban Kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như các việc cung cấp thông tin tài liệu, BKS đã kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|---|
| 1 | Đặng Thùy Dương | 08/04/1984 | | Bổ nhiệm ngày 14/09/2020 |
| 2 | Nguyễn Thị Nhân | 06/12/1982 | | Bổ nhiệm ngày 09/03/2021 |

V. Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|----------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| 1 | Phạm Thị Huyền Trang | 26/11/1986 | | Bổ nhiệm ngày 06/05/2020 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------|--------------------------|--|------------------------------|---|---|---|---|----------|-----------------------------------|
| I | Hội đồng quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Đức Hiếu | | Chủ tịch HĐQT | 034084005773, 02/11/2021, Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư | CH 1701 tòa 24T2 CC Hapulico, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội | 16/05/2020 | | Bỏ nhiệm | |
| 2 | Đặng Thùy Dương | | Thành viên HĐQT | 034184002958, 30/10/2015, Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình | 16/05/2020 | | Bỏ nhiệm | |
| 3 | Nguyễn Thị Nhân | | Thành viên HĐQT | 151266295, 04/3/2013, Công an tỉnh Thái Bình | Tiền Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 16/05/2020 | | Bỏ nhiệm | |
| II | Ban kiểm soát | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thùy Dung | | Trưởng BKS | | | 16/05/2020 | | Bỏ nhiệm | |

| | | | | | | | | |
|------------------------------|-----------------------------|----------------------------|---|--|------------|--|----------|--|
| 2 | Phạm Văn Hải | Thành viên BKS | 036082000451, 10/07/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | P2304CT12a Kim Văn Kim Lữ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 17/04/2021 | | Bổ nhiệm | |
| 3 | Lê Thị Thu Hà | Thành viên BKS | | | 17/04/2021 | | Bổ nhiệm | |
| III Ban Tổng Giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Thùy Dương | Tổng Giám đốc, TV HDQT | 034184002958, 30/10/2015, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình | | | Bổ nhiệm | |
| 2 | Nguyễn Thị Nhân | Phó Tổng Giám đốc, TV HDQT | 151266295, 04/3/2013, Công an tỉnh Thái Bình | Tiền Đức, Hưng Hà, Thái Bình | | | Bổ nhiệm | |
| IV Kế toán trưởng | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị Huyền Trang | Kế toán trưởng | 001186019313, 08/12/2017, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Đội 12, thôn Vân Côn, Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội | 06/05/2020 | | Bổ nhiệm | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|----------|---|--|------------------------------|--|---|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| I | Hội đồng quản trị | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Đức Hiếu | | Chủ tịch HĐQT | 034084005773, 02/11/2021, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | CH 1701 tòa 24T2 CC Hapulico, số 1 Nguyễn Huy Tường, Thanh Xuân, Hà Nội | 123.000 | 4,16% | |
| 1.1 | Công ty TNHH Kỹ thuật Tổng Hợp Phú Bình | | | 0104338315, 23/12/2009, Sở Kế | Tầng 3, tòa nhà 21T1 Hapulico, số 83 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|-----|---------------------------------------|--|--|--|---|---|---|---------|
| | | | | hoạch và Đầu tư TP Hà Nội | Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | | |
| 1.2 | Công ty TNHH Thương mại Nhựa PHỤ BÌNH | | | 0107335305, 29/02/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội | Tầng 3, tòa nhà 21T1 Hapulico, số 83 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 0 | 0 | |
| 1.3 | Nguyễn Đức Thương | | | 034052003855, 31/07/2018, Cục Cảnh sát ĐK QL Cư trú và DLQG về Dân cư | Thôn Tây Nha, Tiến Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 1.4 | Phạm Thị Gái | | | 150475963, 10/04/2021, C.A. Thái Bình | Tiến Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 1.5 | Nguyễn Thị Thư | | | 161182254, 23/07/2009, C.A. Thái Bình | Tiến Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | Chị gái |
| 1.6 | Trần Quang Hà | | | | | 0 | 0 | Anh rể |
| 1.7 | Nguyễn Thị Thảo | | | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 1.8 | Nguyễn Thị Gấm | | | 034187004443, 29/11/2016, Cục trưởng Cục Cảnh sát | Tân Quang, Văn Lâm, Hưng Yên | 0 | 0 | Em gái |

| | | | | | | | | |
|-----|-------------------------------|--|----------------------------|--|---|----------------|--------------|----------|
| | | | | quản lý hành chính về trật tự xã hội | | | | |
| 1.9 | Dinh Văn Vỹ | | | 033085002354, 30/09/2016, Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư | Tân Quang, Văn Lâm, Hưng Yên | 0 | 0 | Em rể |
| 2 | Đặng Thùy Dương | | Thành viên HDQT | 034184002958, 30/10/2015, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình | 266.200 | 9,01% | |
| 2.1 | Bùi Thành Đạt | | | 034081008380 | 2205 143 Trần Phú - Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội | 0 | 0 | Chồng |
| 2.2 | Bùi Minh Hiền | | | Còn nhỏ | 2205 143 Trần Phú - Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội | 0 | 0 | Con trai |
| 2.3 | Bùi Trúc Linh | | | Còn nhỏ | 2205 143 Trần Phú - Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội | 0 | 0 | Con gái |
| 2.4 | CTCP Bất động sản Singland | | | 0107718322, 06/02/2017, Sơ Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội | Tầng 3, tòa nhà 21T1 Hapulico, số 83 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|-----|------------------|--|--------------------|--|--|---|---|----------|
| 3 | Nguyễn Thị Nhân | | Thành viên HDQT | 151266295, 04/3/2013, Công an tỉnh Thái Bình | Tiến Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | |
| 3.1 | Đào Quyết Thắng | | | 034082005269, 16/06/2016, Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư | Phòng 1206-21T1 Haputico, số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội | 0 | 0 | Chồng |
| 3.2 | Đào Quang Thanh | | | Còn nhỏ | Phòng 1206-21T1 Haputico, số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội | 0 | 0 | Con trai |
| 3.3 | Đào Khánh My | | | Còn nhỏ | Phòng 1206-21T1 Haputico, số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội | 0 | 0 | Con gái |
| 3.4 | Nguyễn Trọng Lực | | | 034054005445, 08/11/2018, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH | Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | Bố |
| 3.5 | Trần Thị Nhi | | | 034155000850, 27/11/2018, Cục cảnh sát ĐKQL Cư | Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | Mẹ |

| | | | | | | | | | |
|-------------------------|-------------------------|--|-----------------------|---|---|----------|----------|----------|--|
| | | | | trú và DLQG về Dân cư | | | | | |
| 3.6 | Nguyễn Thị Nhung | | | 034184004832, 16/06/2016, Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư | Phòng 1206-21T1 Haputico, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội | 0 | 0 | Em gái | |
| II Ban kiểm soát | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thùy Dung | | Trưởng BKS | | | 0 | 0 | | |
| 1.1 | Nguyễn Văn Hà | | | 161966823, 14/06/2012, CA Ninh Bình | Văn Hải – Kim Sơn – Ninh Bình | 0 | 0 | Bố đẻ | |
| 1.2 | Bùi Thị Cúc | | | 160259490, 04/05/2013, CÁNinh Bình | Văn Hải – Kim Sơn – Ninh Bình | 0 | 0 | Mẹ đẻ | |
| 1.3 | Nguyễn Văn Thanh | | | 037084006424, 25/12/2019, Cục CSDK cư trú và DLQG về dân cư | Xóm Khanh Hải – Văn Hải – Kim Sơn – Ninh Bình | 0 | 0 | Anh trai | |
| 1.4 | Lưu Văn Tài | | | 0370870052228, 21/05/2019, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | TT BTLCSGD, 23 Nguyễn Khang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội | 0 | 0 | Chồng | |
| 2 | Phạm Văn Hải | | Thành viên BKS | | | 0 | 0 | | |

| | | | | | | | | |
|-----|-------------------------|--|----------------------|---|--|---------|-------|----------|
| 2.1 | Vũ Thị Ánh | | | 036187000378, 29/05/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | P2304CT12a Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 0 | 0 | Vợ |
| 2.2 | Phạm Minh Quang | | | | P2304CT12a Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 0 | 0 | Con trai |
| 2.3 | Phạm Minh Quân | | | | P2304CT12a Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 0 | 0 | Con trai |
| 3 | Lê Thị Thu Hà | | Thành viên BKS | | | 0 | 0 | |
| III | Ban Tổng giám đốc | | | | | | | |
| 1 | Đặng Thuỳ Dương | | TV HBQT, TGD | 034184002958, 30/10/2015, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình | 266.200 | 9,01% | |
| 2 | Nguyễn Thị Nhân | | Phó Tổng giám đốc | 151266295, 04/3/2013, Công an tỉnh Thái Bình | Tiền Đức, Hưng Hà, Thái Bình | 0 | 0 | |
| IV | Kế toán trưởng | | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị Huyền Trang | | Kế toán trưởng | 001186019313, 08/12/2017, Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Đội 12, thôn Vân Côn, Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|-----|------------------------|--|--|--|--|---|---|---------|
| 1.1 | Đỗ Đăng Phúc | | | 001086037322, 24/04/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) | Thôn Vân Côn, Xã Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Chồng |
| 1.2 | Đỗ Thiên Thư | | | Còn nhỏ | Thôn Vân Côn, Xã Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Con gái |
| 1.3 | Phạm Đình Trường | | | | Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 1.4 | Khánh Thị Hợp | | | Đã mất | Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 1.5 | Phạm Tuấn Dũng | | | | Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Em trai |
| 1.6 | Phạm Thị Nam Phuong | | | | Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội | 0 | 0 | Em gái |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Nguyễn Đức Hiếu | Chủ tịch HĐQT | 207.000 | 7,01 | 123.000 | 4,16 | Bán |
| 2 | Đặng Thùy Dương | Thành viên HĐQT | 351.200 | 11,88 | 266.200 | 9,01 | Bán |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Đức Hiếu

